

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
**Dự án Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng của Nhà máy
xi măng Long Sơn tại xã Hà Vinh, huyện Hà Trung**
(Cấp lần đầu: Ngày 25 tháng 8 năm 2017)
(Điều chỉnh lần thứ 1: Ngày 02 tháng 3 năm 2021)
(Điều chỉnh lần thứ 2: Ngày tháng năm 2023)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 310/GP-BTNMT ngày 29/01/2018, Quyết định số 2428/QĐ-BTNMT ngày 10/12/2021 về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép thăm dò khoáng sản số 231/GP-BTNMT ngày 27/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-HĐTLQG ngày 28/3/2023 của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia về việc phê duyệt trữ lượng đá vôi làm nguyên liệu xi măng trong "Báo cáo kết quả thăm dò đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Lam Sơn 2, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa";

Căn cứ Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khai thác

mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng của Nhà máy xi măng Long Sơn tại xã Hà Vinh, huyện Hà Trung; Văn bản số 2566/UBND-CN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng của Nhà máy xi măng Long Sơn tại xã Hà Vinh, huyện Hà Trung;

Căn cứ Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thu hồi đất và cho Công ty TNHH Long Sơn thuê đất tại xã Hà Vinh, huyện Hà Trung để sử dụng vào mục đích khai thác bằng phương pháp lộ thiên mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng;

Căn cứ Văn bản số 4287-CV/VPTU ngày 27/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy về chủ trương điều chỉnh dự án Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng của Nhà máy xi măng Long Sơn tại xã Hà Vinh, huyện Hà Trung;

Xét văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Long Sơn nộp ngày 09/8/2023, đính chính, bổ sung tại Văn bản số 0819-1/LS-CV ngày 19/8/2023; ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 5615/TTr-SKHĐT ngày 06 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng của Nhà máy xi măng Long Sơn tại xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh mục 2 Văn bản số 2566/UBND-CN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh thành:

"Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi nhằm cung cấp nguyên liệu và phụ gia phục vụ cho 04 dây chuyền sản xuất xi măng của Nhà máy xi măng Long Sơn".

2. Điều chỉnh mục 3 Văn bản số 2566/UBND-CN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh thành:

"Địa điểm thực hiện dự án: Tại khu vực mỏ đá vôi Lam Sơn và Lam Sơn 2, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; cụ thể:

- Khu vực 1 (khu vực mỏ đá vôi Lam Sơn) được giới hạn bởi các điểm góc theo Phụ lục 1 kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 310/GP-BTNMT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Khu vực 2 (khu vực mỏ đá vôi Lam Sơn 2) được giới hạn bởi các điểm góc theo Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 1256/QĐ-HĐTLQG ngày 28/3/2023 của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia".

3. Điều chỉnh mục 4 Văn bản số 2566/UBND-CN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh thành:

"Quy mô dự án:

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: Khoảng 150,5ha, trong đó:

+ Khu vực 1: mỏ đá vôi Lam Sơn có diện tích khoảng 68,4ha.

+ Khu vực 2: mỏ đá vôi Lam Sơn 2 có diện tích khoảng 82,1ha.

- Công suất khai thác: Theo Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt".

4. Điều chỉnh mục 6 Văn bản số 2566/UBND-CN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh thành:

"Thời hạn thực hiện dự án: Theo Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt".

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Trách nhiệm của Công ty TNHH Long Sơn:

- Yêu cầu Công ty TNHH Long Sơn phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước để thực hiện, hoàn thành các hồ sơ, thủ tục về xây dựng, bảo vệ môi trường, khoáng sản, sử dụng đất,... trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/thỏa thuận/cấp phép theo quy định trước khi thi công xây dựng dự án; triển khai thực hiện theo đúng chủ trương đầu tư được chấp thuận và các quy định có liên quan khác của pháp luật.

- Hàng quý, hàng năm, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan thống kê trên địa bàn về tình hình thực hiện dự án đầu tư, gồm các nội dung sau: vốn đầu tư thực hiện, kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh, thông tin về lao động, nộp ngân sách nhà nước, đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, xử lý và bảo vệ môi trường, các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020.

- Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và mọi thiệt hại, chi phí liên quan trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thủ tục quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và pháp luật, cam kết có liên quan.

2. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước:

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty TNHH Long Sơn lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất, bảo vệ môi trường, cấp phép khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật. Trong quá trình xử lý hồ sơ, thủ tục về chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất mở rộng dự án, trường hợp phát hiện việc cho Công ty TNHH Long Sơn thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu chưa đảm bảo quy định pháp luật về đất đai hiện hành,

phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, làm cơ sở để xử lý các nội dung liên quan đến chủ trương đầu tư theo quy định.

- Giao Sở Xây dựng hướng dẫn Công ty TNHH Long Sơn thực hiện các thủ tục về quy hoạch, xây dựng đảm bảo việc đầu tư xây dựng các hạng mục công trình của dự án tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch, các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và các quy định của pháp luật.

- Giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn Công ty TNHH Long Sơn thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng, trồng rừng thay thế (nếu có) theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện Hà Trung và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng trên theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 2566/UBND-CN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Hà Trung; Công ty TNHH Long Sơn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho Công ty TNHH Long Sơn; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa và một bản được lưu tại UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (T10.11).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang